

Số: 66/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động; xây dựng vị trí việc làm và bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động; xây dựng vị trí việc làm và bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023 (sau đây gọi chung là công tác Nội vụ), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra việc khắc phục tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác Nội vụ năm 2022 và kết quả thực hiện các quy định của nhà nước về công tác Nội vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức hội được giao số lượng người làm việc; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện để có giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế; hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác Nội vụ; phát hiện và kiến nghị các biện pháp xử lý hành vi vi phạm (nếu có).

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thu thập các thông tin thiết thực, phục vụ việc triển khai và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác Nội vụ trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công khai, minh bạch, dân chủ, đúng đối tượng, nội dung, đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chặt chẽ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, MỐC THỜI ĐIỂM BÁO CÁO NỘI DUNG, SỐ LIỆU

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Việc tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Công tác quản lý biên chế, số lượng người làm việc, số lượng cấp phó, hợp đồng lao động; xây dựng vị trí việc làm và bố trí, sắp xếp công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

1.3. Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

(Có đề cương chi tiết kèm theo)

2. Mốc báo cáo nội dung, số liệu:

- Đối với kiểm tra định kỳ (*toàn bộ nội dung kiểm tra*): Từ ngày 01/9/2022 đến ngày 01/9/2023.

- Đối với kiểm tra chuyên đề việc bố trí, sắp xếp số lớp, số học sinh; việc giao số lượng người làm việc, bố trí, sắp xếp giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động các cấp học mầm non, phổ thông: Tại thời điểm kiểm tra.

- Kiểm tra đột xuất khi cần thiết: Theo yêu cầu của Trưởng đoàn kiểm tra.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra:

1.1. Tự kiểm tra: Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị*).

1.2. Kiểm tra trực tiếp:

- Kiểm tra định kỳ công tác Nội vụ: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh; Ban Di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân huyện: Lâm Bình, Chiêm Hóa, Yên Sơn.

- Đối với kiểm tra chuyên đề về thực trạng số lớp, số học sinh và việc giao số lượng người làm việc, bố trí, sắp xếp giáo viên, nhân viên, hợp đồng lao động các cấp học mầm non, phổ thông: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và một số đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục trực thuộc.

2. Phương pháp kiểm tra

- Các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra và gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra bằng văn bản về Đoàn kiểm tra (*qua Sở Nội vụ*).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra công tác Nội vụ để tiến hành kiểm tra trên cơ sở báo cáo tự kiểm tra của các cơ quan, đơn vị và kiểm tra trực tiếp các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch.

3. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Sở Nội vụ.
- Công chức Phòng Nội chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Công chức Sở Tư pháp (*phối hợp kiểm tra việc ban hành các quy định quy phạm pháp luật về lĩnh vực Nội vụ và tư vấn một số nội dung liên quan đến việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật có liên quan*).
- Công chức Sở Giáo dục và Đào tạo (*phối hợp kiểm tra các nội dung về bố trí, sắp xếp số lớp, số học sinh, người làm việc, nhân viên, hợp đồng lao động tại các cấp học*).
- Công chức thuộc Sở Nội vụ.

4. Thời gian kiểm tra:

- Đối với kiểm tra định kỳ: Thực hiện kiểm tra từ tháng 9/2023 đến tháng 11/2023, Đoàn kiểm tra gửi văn bản thông báo cụ thể thời gian kiểm tra đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Đối với kiểm tra chuyên đề: Thực hiện kiểm tra 02 đợt từ tháng 4/2023 đến tháng 5/2023 và từ tháng 8/2023 đến tháng 10/2023, Đoàn kiểm tra có thông báo lịch kiểm tra hoặc kiểm tra ngẫu nhiên thực trạng một số đơn vị để so sánh với số liệu tại báo cáo.
- Kiểm tra đột xuất khi cần thiết: Căn cứ kết quả theo dõi hoặc nội dung phát sinh trong năm, Trưởng đoàn kiểm tra thông báo cụ thể đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khi cần thiết.

5. Địa điểm kiểm tra: Tại trụ sở cơ quan, đơn vị và cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Chuẩn bị tài liệu, xây dựng báo cáo tự kiểm tra định kỳ theo đề cương và mẫu biểu kèm theo kế hoạch này gửi Đoàn kiểm tra (*qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 05/9/2023**.
- Đối với kiểm tra chuyên đề: Các cơ quan, đơn vị báo cáo theo Văn bản của Sở Nội vụ và cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra khi được kiểm tra.
- Bố trí địa điểm, thành phần làm việc và phối hợp với Đoàn kiểm tra theo yêu cầu.
- Riêng đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Phân công đầu mối phối hợp với thành viên Đoàn Kiểm tra trong việc kiểm tra ngẫu nhiên một số đơn vị trường học để so sánh số liệu tại báo cáo và thực trạng của các đơn vị.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phân công tối thiểu 01 công chức; Sở Tư pháp phân công tối thiểu 01 công chức; Sở Giáo dục và Đào tạo phân công tối

thiếu 02 công chức phụ trách lĩnh vực có liên quan nội dung kiểm tra gửi Sở Nội vụ trước ngày **10/4/2023** để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn Kiểm tra; tạo điều kiện cho công chức tham gia Đoàn kiểm tra theo phân công của Trưởng đoàn.

3. Sở Nội vụ:

- Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn Kiểm tra và tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm tra trước ngày **30/11/2023**.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chấn chỉnh sau kiểm tra; đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật đối với những cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm trong thực hiện các quy định thuộc nội dung kiểm tra.

4. Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước cấp cho Sở Nội vụ.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ năm 2023, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban pháp chế của HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh;
- Các hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- TP: Nội chính, HC-TC;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn